

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1484 /SXD-QLXD

Cần Thơ, ngày 27 tháng 5 năm 2016

V/v hướng dẫn hệ số điều chỉnh chi phí nhân công và chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng và điều chỉnh đơn giá một số công tác trong đơn giá sửa chữa.

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện;
- Chủ đầu tư các công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Cần Thơ;
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Công văn số 8087/VPUB-XDĐT ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc triển khai thực hiện Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng;

Sở Xây dựng hướng dẫn hệ số điều chỉnh chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình, và điều chỉnh đơn giá một số công tác trong đơn giá sửa chữa trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo mức lương cơ sở đầu vào quy định tại Thông tư số 05/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng (2.150.000 đồng/tháng đối với vùng II và 2.000.000 đồng/tháng đối với vùng III); điều chỉnh chi phí máy thi công theo giá nhiên liệu tại thời điểm tháng 5 năm 2016 (giá dầu Diesel: 11.300 đồng/lít và giá xăng RON 92: 15.820đồng/lít) với các nội dung chủ yếu như sau:

I. HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG, MÁY THI CÔNG

1. Đối với các công trình xây dựng trên địa bàn các quận thuộc thành phố Cần Thơ:

a. Điều chỉnh chi phí nhân công: chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình trên địa bàn các quận thuộc thành phố Cần Thơ được lập theo bộ đơn

giá xây dựng công trình do Sở Xây dựng công bố tại Quyết định số 94/QĐ-SXD ngày 21 tháng 4 năm 2014 được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{DC}_{NC} = 0,985$.

b. Điều chỉnh chi phí máy thi công: chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình trên địa bàn các quận thuộc thành phố Cần Thơ được lập theo bộ đơn giá xây dựng công trình do Sở Xây dựng công bố tại Quyết định số 94/QĐ-SXD ngày 21 tháng 4 năm 2014 được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{DC}_{MTC} = 0,821$.

2. Đối với các công trình xây dựng trên địa bàn các huyện thuộc thành phố Cần Thơ:

a. Điều chỉnh chi phí nhân công: chi phí nhân công trong dự toán xây dựng công trình trên địa bàn các huyện thuộc thành phố Cần Thơ được lập theo bộ đơn giá xây dựng công trình do Sở Xây dựng công bố tại Quyết định số 94/QĐ-SXD ngày 21 tháng 4 năm 2014 được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{DC}_{NC} = 0,916$.

b. Điều chỉnh chi phí máy thi công: chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình trên địa bàn các huyện thuộc thành phố Cần Thơ được lập theo bộ đơn giá xây dựng công trình do Sở Xây dựng công bố tại Quyết định số 94/QĐ-SXD ngày 21 tháng 4 năm 2014 được nhân với hệ số điều chỉnh $K^{DC}_{MTC} = 0,809$.

3. Điều chỉnh đơn giá một số công tác trong đơn giá sửa chữa trên địa bàn thành phố Cần Thơ do Sở Xây dựng công bố tại Quyết định số 94/QĐ-SXD ngày 21 tháng 4 năm 2014:

a. Công tác tháo dỡ mái tole được điều chỉnh lại như sau:

Mã hiệu	Danh mục đơn giá	Đơn vị	Vật liệu	Nhân công	Máy
	Tháo dỡ các kết cấu mái				
SA.32311	- Tháo dỡ mái tôn	100m ²		697.774	159.903
SA.32312	- Tháo dỡ mái fibrô xi măng	100m ²		897.138	159.903
SA.32321	- Tháo dỡ tấm che tường	100m ²		897.138	370.795

b. Công tác tháo dỡ nền gạch, nền bê tông được điều chỉnh lại như sau:

Mã hiệu	Danh mục đơn giá	Đơn vị	Vật liệu	Nhân công	Máy
SA.11211	- Phá dỡ nền gạch đất nung không vữa nghiêng	m ²		25.917	
SA.11212	- Phá dỡ nền gạch lá nem	m ²		59.809	
SA.11213	- Phá dỡ nền gạch xi măng, gạch gốm các loại	m ²		59.809	
SA.11214	- Phá dỡ nền gạch đất nung vữa nghiêng	m ²		59.809	

SA.11221	- Phá dỡ nền bê tông gạch vỡ	m ²		51.835	
SA.11222		m ²		59.809	
SA.11223	- Phá dỡ nền bê tông không cốt thép	m ²		75.504	
SA.11224	- Phá dỡ nền bê tông có cốt thép	m ²		75.504	

c. Công tác cạo lớp vôi, sơn cũ được điều chỉnh lại như sau:

Mã hiệu	Danh mục đơn giá	Đơn vị	Vật liệu	Nhân công	Máy
	Cạo bá lớp vôi cũ				
SA.11811	- Cạo bá lớp vôi cũ tường, cột, trụ	m ²		9.962	
SA.11812		m ²		11.962	
	- Cạo bá lớp vôi cũ xà, dầm, trần				
SA.11821		m ²		11.962	
	Cạo bá lớp sơn cũ				
SA.11822		m ²		19.936	
SA.11823	- Cạo bá lớp sơn cũ trên bê tông	m ²		19.936	
SA.11824	- Cạo bá lớp sơn cũ trên gỗ	m ²		29.905	

II. HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG VÀ CHI PHÍ MÁY THI CÔNG

1. Đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện phê duyệt dự toán công trình và đã tổ chức đấu thầu hoặc đã ký kết hợp đồng với hình thức hợp đồng trọn gói và hợp đồng theo đơn giá cố định trước ngày ký Công văn hướng dẫn này thì chủ đầu tư tiếp tục áp dụng đơn giá xây dựng công trình công bố tại Quyết định số 94/QĐ-SXD ngày 21 tháng 4 năm 2014 của Sở Xây dựng và Công văn số 3277/SXD-QLXD ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Sở Xây dựng hướng dẫn hệ số điều chỉnh chi phí nhân công và chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng công trình thi trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo Thông tư số 01/2015/TT-BXD ngày 20 tháng 3 năm 2015 của Bộ Xây dựng.

2. Kể từ ngày ký Công văn hướng dẫn này, các dự án đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện phê duyệt dự toán công trình nhưng chưa tổ chức đấu thầu hoặc chưa ký kết hợp đồng đối với trường hợp chỉ định thầu thì không phải phê duyệt lại dự toán công trình; chủ đầu tư tổ chức thẩm định điều chỉnh lại giá gói thầu theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức phản ánh về Sở Xây dựng để được xem xét, hỗ trợ. Trường hợp ngoài chức năng, nhiệm vụ, Sở Xây dựng tổng hợp, kiến nghị đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Xây dựng hướng dẫn giải quyết ./.

Nơi nhận:

- UBND TP Cần Thơ (thay b/c);
- UBND các quận, huyện;
- Các BQLDA thành phố, quận, huyện;
- Ban QLDA ODA;
- Phòng Quản lý đô thị các quận;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện;
- Ban giám đốc Sở;
- Các phòng và các đơn vị trực thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở Xây dựng;
- Lưu : VT; P.QLXD.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Dược